TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 34/2026/QĐST-HNGĐ	*Sơn La, ngày 12 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2026/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tiểu khu N, xã P, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Tiểu khu N, xã P, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 59, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phùng Thị T và Nguyễn Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 28/10/2009 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2014 cho chị Phùng Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 28/10/2009 và cháu Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2014, mỗi cháu là 1.000.000đ (Một triệu đồng) một tháng, cho đến khi các cháu thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7 năm 2026.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án.

- Về tài sản riêng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận phân chia, thanh toán, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phùng Thị T. Anh Nguyễn Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng), trong đó án phí ly hôn là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- UBND xã Phù Yên, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ứng Văn Cường